

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 04/5/2023

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Hoài Tâm**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trịnh Lương Vượng

2/ Ông **Phạm Hồng Thịnh**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Hoa Kim Cúc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 278/2022/TLST-HNGĐ ngày 21/11/2022 về việc: “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27/3/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2023/QĐST-HNGĐ ngày 13/4/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị T** - Sinh năm: 1972

Địa chỉ: thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. *Bi đơn*: Ông **Phan Thế C** - Sinh năm: 1971

Địa chỉ: thôn S, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Trong đơn khởi kiện đề ngày 27/10/2022, biên bản lấy lời khai ngày 25/11/2022, nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Bà Nguyễn Thị T và ông Phan Thế C tự nguyện kết hôn với nhau năm 1996 và được UBND xã Cam An Bắc cấp giấy chứng nhận kết hôn số 026 quyền số 01/96 ngày 11/11/1996.

Sau khi kết hôn bà T về sống cùng gia đình chồng tại thôn Suối Cát, xã Cam Hiệp Nam. Đến năm 1999, bà T mang thai người con thứ hai thì ông C đánh đập, đuổi không cho bà T ở chung. Bà T phải về nhà cha mẹ của bà sinh sống cho đến nay. Cũng từ năm 1999, bà T và ông C không còn liên lạc với nhau, manh ai nấy sống. Để

không còn ràng buộc về pháp lý với nhau, bà T yêu cầu Tòa giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Phan Thế C.

Về yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng bà T, ông C có 02 con chung là bà Phan Kim L sinh năm 1997 và bà Phan Ngọc P sinh năm 2000. Hiện nay, các con của bà T, ông C đã đủ 18 tuổi và khỏe mạnh nên bà T không yêu cầu gì về việc nuôi con và cấp dưỡng.

Về yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến như sau:

- Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T đã chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn ông Phan Thế C không chấp hành các quy định của pháp luật về tố tụng, đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

- Về nội dung: Yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ngày 07/11/2022, bà Nguyễn Thị T có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Phan Thế C, đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn ông Phan Thế C đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] *Về yêu cầu ly hôn:* Bà Nguyễn Thị T và ông Phan Thế C tự nguyện kết hôn với nhau năm 1996 và được UBND xã Cam An Bắc cấp giấy chứng nhận kết hôn số 026 quyển số 01/96 ngày 11/11/1996, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn bà T về sống cùng gia đình chồng tại thôn Suối Cát, xã Cam Hiệp Nam. Đến năm 1999, bà T mang thai người con thứ hai thì ông C đánh đập, đuổi không cho bà T ở chung. Bà T phải về nhà cha mẹ của bà sinh sống cho đến nay. Cũng từ năm 1999, bà T và ông C không còn liên lạc với nhau, mạnh ai nấy sống. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập nhiều lần để hòa giải nhưng ông C vẫn cố tình vắng mặt. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa bà T và ông C đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị T là có căn cứ chấp nhận.

[3] *Về yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:* Vợ chồng bà Th, ông C có 02 con chung là bà Phan Kim L sinh năm 1997 và bà Phan Ngọc P sinh năm 2000. Hiện nay, các con của bà T, ông C đã đủ 18 tuổi, đều khỏe mạnh, đồng thời bà T không yêu cầu gì về việc nuôi con và cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] *Về yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn:* Bà T không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[5] *Về án phí:* Bà T phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị T được ly hôn với ông Phan Thế C.

2. Về yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn: Bà Nguyễn Thị T không yêu cầu giải quyết nên không xét.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0009409 ngày 17/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm; bà Nguyễn Thị T đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam An Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoài Tâm